**Tung Sơn**

Một câu chuyện thiền

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chén trà](" \l "bm2)

[Học im lặng](" \l "bm3)

[Thanh kiếm Banzo](" \l "bm4)

**Tung Sơn**

Một câu chuyện thiền

**Chén trà**

Lời bình

Nan-in, một thiền sư Nhật bản dưới thời Minh Trị (1868-1912), ngày kia tiếp một giáo sư đại học đến hỏi Thiền.   
Nan-in pha trà, ông rót trà đầy chén của khách, rồi vẫn tiếp tục rót.   
Vị giáo sư nhìn nước trà chảy ra ngoài cho đến khi ông không thể tự kiềm chế được nữa bèn nói: "Chén đầy rồi !"   
Nan-in trả lời: "Như chén trà kia, trí ngài đầy cả những ý tưởng, những suy luận thuần lý riêng tư. Làm thế nào tôi có thể chỉ Thiền cho ngài, trừ phi ngài đã đổ sạch trà trong cốc của ngài ra ?" (\*)   
Lời bình của Tung Sơn   
  
Một bạn đọc lời bàn bạc thô thiển và quê mùa của ta xong trách: "Lối bàn của bác thiếu tôn kính. Đối với ngôn từ của những bậc cao minh hiền giả ngày xưa, làm sao bác lại dám đùa cợt, phê bình phóng túng như vậy ?"   
Ta ngửa mặt nhìn trời cười to mà không nói, không phải vì học đòi các vị thiền sư, nhưng vì thấy người đang giận, sợ trả lời ngay thì đâm ra cãi vả vô ích.   
Ôi! ta nghĩ chuyện thiền là những thí dụ điển hình, có thể dùng làm khởi điểm để suy nghĩ về một số vấn đề căn bản ở đời, và tuyệt nhiên không có tính cách thần bí, linh thiêng. Thế thì bổn phận của người bàn không phải là tán dương suông, không phải là thổi vào rún các vị thiền sư để những chiếc bụng xẹp lép vì ăn uống thanh đạm của các ngài phùng to một cách không đẹp và vô ích.   
  
Ôi mọi chuyện ngụ ngôn đều hạn chế và diễn tả một chân lý tương đối. Khư khư bám chặt vào chúng là một chuyện khôi hài vậy. Cho nên khi tuyên bố "Ta vốn không nói lời nào" (ngã bổn vô ngôn), đã đành đức Phật muốn nói là những điều Người đã dạy cho đệ tử không đáng kể gì so với những điều Người chứng ngộ, nhưng một đàng người cũng muốn ngăn ngừa tinh thần giáo điều chấp chặt vào kinh điển, trở ngại lớn lao cho hạnh tinh tấn.   
Chuyện thiền trên đây nhằm đả kích chủ nghĩa giáo điều hẹp hòi và tinh thần cố chấp thường gặp ở những người trí thức vậy.   
Ôi! cũng như chén trà đầy nước, một khi chúng ta đã nô lệ thành kiến, giáo điều rồi thì làm sao chúng ta có thể đối thoại một cách hữu ích với người khác.   
  
Nhưng có người sẽ hỏi: "Câu nói của vị thiền sư há không thể ứng dụng cho chính ông ta hay sao? Dựa vào đâu mà ông cho là những tư tưởng của chính ông là đúng? Và liệu thiền sư lại không phải đổ sạch trà ra khỏi chén của ông ta sao?"   
Câu hỏi hoàn toàn chí lý và chính đáng. Câu nói của vị thiền sư cần phải được xem như là lời cảnh cáo cần thiết cho một cuộc đối thoại đích thực nghĩa là một cuộc đối thoại nhằm đi tìm sự thực, trên cơ sở luận lý.   
Chính vì vậy mà đạo Phật đề cao tinh thần phá chấp và hỉ xả: không bám chặt những tư tưởng của riêng mình và luôn luôn hoan hỉ đón nhận những tư tưởng đúng đắn, tốt đẹp của người khác.   
  
Do đó, yêu cầu mà vị thiền sư đặt ra cho khách, ngài vẫn thường xuyên đặt ra cho chính mình nếu ngài không chối bỏ tinh thần hỉ xả mà bất cứ người Phật tử chân chính nào cũng phải thực hành. Hình ảnh chiếc chén không, như vậy, diễn tả tinh thần hỉ xả, sẵn sàng chấp nhận chân lý bất cứ đến từ đâu.   
Và những kẻ ăn nói hồ đồ, không dám nhìn sự thực và lý luận trên những dữ kiện khách quan đúng đắn, chỉ đáng làm trò cười cho thiên hạ vậy.   
  
Tung Sơn   
(\*) Dịch thoát theo quyển "101 chuyện Thiền" ("Zen flesh, Zen bones") do Paul Reps soạn.

**Tung Sơn**

Một câu chuyện thiền

**Học im lặng**

Đệ tử phái Thiên thai thường học thiền định. Khi phái này chưa du nhập vào Nhật bản, có bốn người đệ tử giao hẹn nhau không nói một lời nào trong bảy ngày.   
Ngày đầu bốn người đều im lặng. Họ chú tâm thiền định. Nhưng khi trời tối và những ngọn đèn dầu mờ dần, một người đệ tử không thể giữ im lặng được nữa, bảo người giúp việc: "hãy sửa đèn đuốc lại đi!"   
Người đệ tử thứ nhì ngạc nhiên khi nghe người đệ tử thứ  
nhất nói, anh ta bèn nhắc bạn: "Chúng ta đã giao hẹn nhau không nói câu nào kia mà".   
Người đệ tử thứ ba nói: "Cả hai anh đều ngu xuẩn. Tại sao các anh lại nói chuyện?"   
Người đệ tử thứ tư kết luận: "Tôi là người duy nhất không hề nói chuyện".   
Trích quyển "101 truyện thiền" (zen flesh, zen bones; trang 92)   
  
Lời bàn của Tung Sơn   
Câu chuyện thiền trên đây khiến Tung Sơn nghĩ đến nhà xí thư viện Sorbonne. Nguyên là trên tường nhà xí thư viện này lúc nào cũng đầy những câu văn, những hình ảnh trình bày những suy tư, những cảm tưởng thuộc tình tự, chính trị, triết học... và tình dục dĩ nhiên! Có lẽ vì nhà xí là một khung cảnh thích hợp cho sự suy tư chăng? Rất có thể vì ở đó người ta được dịp cô đơn để gặp gỡ chính mình, đối thoại với chính mình một cách rất ư là thành thực mà không sợ cái nhìn soi mói của người khác. Những tư tưởng nhà xí cao siêu đó, dĩ nhiên, như tất cả mọi tư tưởng cao siêu khác, không làm vừa lòng tất cả mọi người, nhất là đối với những người cho rằng tư tưởng là cái chi thanh cao vượt khỏi không gian và thời gian, nhất là khi đó lại là không gian và thời gian nhà xí, vốn chật chội, hẹp hòi và có hương "nồng" và không "thanh thanh" như một nhà thơ đã tả. Sự phẫn nộ rất chân chính nói trên được phát biểu bằng nhiều cách khác nhau. Khi thì đứng đắn, nghiêm trang: "N écrivez pas sur les murs"(1) (dĩ nhiên chính câu này được viết trên tường). Khi thì bao hàm một phán đoán đạo đức, khá tục tằn: "C est con d écrire de telles conneries sur les murs" (2) (dĩ nhiên câu này cũng được viết trên tường)... Nếu đọc qua những tư tưởng viết trên tường, người ta phải công nhận rằng những nhận định trên đây là đúng. Nhưng chúng bao hàm một mâu thuẫn lô gích trầm trọng: viết trên tường để phản đối sự kiện viết trên tường có nghĩa là tự mình phản đối mình, cũng mâu thuẫn như người dân đảo Crète khi anh ta tuyên bố rằng mọi người dân đảo Crète đều nói láo!   
Câu chuyện thiền trên đây cũng có một giá trị tương tự câu chuyện nhà xí mà Tung Sơn vừa kể. Thật vậy, các người đệ tử thứ hai, thứ ba, thứ tư, bằng những lời phản đối khác nhau, đều làm một việc in hệt như người đệ tử thứ nhất: phá vỡ sự im lặng mà đáng ra, theo lời giao hẹn, họ phải giữ.   
Câu chuyện này, về một phương diện khác, đã diễn tả khá rõ lý thuyết nhân duyên sinh của nhà Phật: câu nói của người thứ nhất đã gây ra những phản ứng của ba người bạn. Và trùng trùng duyên khởi! Ba người bạn khi phản ứng tưởng là mình đã làm một chuyện tốt ngờ đâu cũng chỉ gây thêm ồn ào, và không đủ khả năng thiết lập lại sự im lặng muốn có. Câu mắng của người đệ tử thứ ba, sự tự hào ngu xuẩn của người đệ tử thứ tư không khỏi làm người thức giả bực cười.   
Câu chuyện còn đặt ra một vấn đề khó giải quyết: trước câu nói của người đệ tử thứ nhất, ba người đệ tử kia phải làm gì để phản đối hoặc để làm cho người này thấy được giá trị của họ (đã im lặng)? Họ có thể hành động nhiều cách khác nhau ngoài lời nói. Hoặc trang nhã: bấm lưng người bạn làm dấu nhắc anh ta phải im lặng. Hoặc bạo động hơn: đá đít cảnh cáo anh ta đã phá vỡ im lặng (nhưng dĩ nhiên đừng hét!)... Hoặc...hoặc...   
Nhưng thật ra mọi biện pháp nói trên đều vô ích khi người ta đặt câu hỏi: im lặng để làm gì? Câu trả lời đã rành rành: im lặng để tĩnh tâm thiền định. Ôi, tâm đã không tĩnh, đã còn bị ngoại vật chi phối, đã còn muốn mắng nhiếc người khác, đã còn muốn khoe khoang thì im lặng để làm gì?   
Ôi! Nếu cái áo không làm nổi thầy tu, thì sự im lặng cũng không làm nổi một vị thiền sư. Và dĩ nhiên lời nói...!   
Tung Sơn  
(1) đừng viết lên tường   
(2) Viết những diều ngu xuẩn như vậy lên tường thì thật là ngu  
 

**Tung Sơn**

Một câu chuyện thiền

**Thanh kiếm Banzo**

Matajuro Yagyu là con của một nhà kiếm thuật nổi tiếng. Cha anh tin rằng con mình kiếm thuật quá tầm thường, không thể trở thành thầy dạy kiếm thuật được, nên từ bỏ anh.   
Vì vậy Matajuro đi đến núi Futara tìm gặp Banzo, một nhà kiếm thuật trứ danh. Nhưng Banzo cũng thấy lời phán xét của cha Matajuro là đúng. Banzo hỏi: "Anh muốn học kiếm thuật với ta phải không? Anh không có đủ điều kiện cần thiết."   
Người thanh niên khẩn khoản: "Nhưng nếu tôi chịu khó luyện tập, phải bao nhiêu năm tôi mới trở thành thầy dạy kiếm thuật được?"   
Banzo trả lời: "Suốt đời anh".   
Matajuro nói: "Tôi không thể chờ đợi lâu đến thế. Gian khổ thế nào tôi cũng chịu miễn là sư phụ dạy cho tôi. Nếu tôi nguyện làm tôi tớ hầu sư phụ, thì phải bao nhiêu lâu? "   
Banzo trả lời: "à, có lẽ chừng mười năm".   
Matajuro năn nỉ: "Cha tôi già rồi, ít năm nữa tôi sẽ phải săn sóc người. Nếu tôi luyện tập không ngừng, phải mất bao nhiêu năm?"   
Banzo nói: "à, có lẽ độ ba mươi năm".   
Matajuro hỏi: "Sao vậy? Lúc đầu sư phụ nói mười năm bây giờ lại nói ba mươi năm. Gian khổ thế nào tôi cũng chịu, miễn là học được tuyệt nghệ trong một thời gian ngắn nhất."   
Banzo bảo: "Ðược, nếu vậy anh sẽ ở lại với ta trong bảy mươi năm. Một người nôn nóng đạt được kết quả như anh ít khi học nhanh được."   
Hiểu rằng Banzo trách mình thiếu kiên nhẫn, người thanh niên thưa: "Bạch sư phụ, con xin chịu".   
Banzo cấm Matajuro nói đến kiếm thuật hay đụng đến một thanh kiếm. Anh ta nấu cơm, rửa chén, làm giường, quét sân, giữ vườn, làm tất cả mọi việc trừ việc học kiếm thuật.   
Ba năm qua. Matajuro vẫn tiếp tục làm việc. Anh ta buồn bã khi nghĩ đến tương lai. Anh vẫn chưa bắt đầu học kiếm thuật, mục đích của đời anh.   
Nhưng một hôm, Banzo lẻn đến sau lưng anh và dùng thanh kiếm gỗ nện cho anh một đòn rất đau.   
Ngày hôm sau, khi Matajuro đang nấu cơm, Banzo bất ngờ nhảy đến tấn công anh.   
Sau đó, bất kể đêm ngày, lúc nào Matajuro cũng phải tự vệ, đề phòng mọi nhát kiếm bất ngờ. Không phút nào anh không nghĩ đến thanh kiếm của Banzo.   
Anh học kiếm thuật nhanh đến nỗi sư phụ anh cũng phải mỉm cười hài lòng. Matajuro trở nên nhà kiếm thuật tài ba nhất trong nước. (\*)  
   
Lời bình của Tung Sơn   
Ôi, người bình có nhiệm vụ phải viết lời bình như cây quạt dùng để quạt vậy. Nhưng khi câu chuyện nhằm đề cao sự kiên nhẫn, chuyên tâm học tập, ý đã quá rõ ràng như hai với hai là bốn, thì liệu bình giả có phải lải nhải dài dòng tán hươu tán vượn chăng? Liệu bình giả tránh được trường hợp cây quạt ở trong tay ông chánh tổng nọ trong một câu chuyện đời xưa chăng?   
Có một thầy đồ nghèo (nhưng thâm) nằm ngủ ngon lành trong khoang một con thuyền đang xuôi giòng. Ðến một bến đò nọ có một ông chánh tổng rất hách lên thuyền. Ông chánh tổng dùng cán quạt khỏ vào đầu thầy đồ, dựng thầy dậy để chiếm lấy chỗ nằm. Thầy đồ, phần mất ngủ, phần bị đánh, giận lắm bèn nghĩ cách trả thù. Thuyền trôi trong đêm. Ông chánh tổng, không ngủ được, buồn vì không biết làm gì, mới hỏi thầy đồ:   
- Nầy, thầy đồ có thơ gì hãy đọc lên nghe cho vui.   
Thầy đồ gãi đầu, thưa:   
- Dạ, thơ thì không có, nhưng kể chuyện thì được ạ.   
- Ðược, thế thì thầy kể chuyện cho nghe đi.   
Thầy đồ kể:   
- Trong làng tôi có một người đàn bà chồng đi lính lâu ngày. Khi người chồng về thì thấy vợ mình đang có thai. Tức lắm, anh ta đánh đập vợ và tra hỏi xem vợ đã ngủ với ai. Người vợ sợ quá mới trả lời bừa: "Dạ em ngủ với pho tượng trên chùa". Người chồng tức giận chạy lên chùa, dùng cán quạt đánh vào đầu mỗi pho tượng và hỏi: "Mày ngủ với vợ tao phải không?" Pho tượng nào cũng điềm nhiên yên lặng. Nhưng khi người chồng đánh đến tượng ông Ác, thì pho tượng quát (vừa nói thầy đồ vừa phùng mang trợn mắt điểm vào mặt ông chánh tổng): "Tao có ngủ với vợ mày đâu mà mày đánh vào đầu tao!"   
Ông chánh tái mặt vì biết là thầy đồ trả đũa.   
Xem vậy cái quạt không những chỉ dùng để quạt mà còn có thể dùng để khỏ vào đầu người ta cũng như câu chuyện khôi hài không phải chỉ để mua vui mà còn để chửi thiên hạ (hoặc..., như Tung Sơn đang làm, để lấp đầy vài trang giấy trắng).   
Nghĩ lẩn thẩn như vậy nên Tung Sơn mới tự đặt vấn đề: phải chăng mình đã chọn dịch câu chuyện anh chàng Matajuro, chẳng qua vì ảnh hưởng của mấy cuốn truyện kiếm hiệp đã đọc ngày xưa, hoặc vì lòng riêng yêu hình ảnh "gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo" của người khách biên đình "râu hùm, hàm én", hễ thấy có gươm, có kiếm thuật thì vội cho là hay. Câu chuyện phải chăng chẳng có một ý nghĩa nào đặc biệt thiền hết?   
Nhưng bưng đầu suy nghĩ cho đến khi tóc đã bù rối, ta mới giác ngộ được ý nghĩa thiền của câu chuyện, bèn thở dài mà than rằng: "bình giả, bịnh giả!" Rõ ta thật lẩn thẩn và ngu tối vô cùng? Ý nghĩa câu chuyện đã rõ mồn một như vậy sao không thấy? Hay là tại ta chỉ lo nghĩ đến việc suy nghĩ nên mãi bóp trán vò đầu và không chịu nghĩ đến chính câu chuyện?   
Matajuro cũng thế. Lúc đầu, thay vì luyện tập kiếm thuật, anh ta chỉ nghĩ đến thời gian cần thiết để học thành tài, do đó thành ra nôn nóng, tập luyện chẳng ra gì. Về sau, sở dĩ học hành mau tấn tới vì anh đã luôn luôn chú tâm đến kiếm thuật bất kể ngày đêm. Anh thực sự sống kiếm thuật vậy.   
Ôi, Thiền là gì nếu không phải là nghệ thuật sống thực cuộc đời, nghĩa là sống cái hiện thực ở đây và bây giờ.   
Ðã thế thì sao chiều hôm nay, trời nắng đẹp, ta không ra sân nhìn những cụm hoa vàng đang nở rộ, nằm trên bãi cỏ nhìn trời xanh mây trắng hay nhìn sâu từng sới cỏ non. Như vậy có phải là ta sẽ sống thực ý nghĩa câu chuyện hơn là bù đầu bàn luận dông dài?   
                                                                                          Tung Sơn   
(\*) Dịch thoát theo quyển "101 chuyện Thiền" ("Zen flesh, Zen bones") do Paul Reps soạn.  
 

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn:   
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 18 tháng 12 năm 2004